

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BẮC KẠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **55** /2017/QĐ-UBND

Bắc Kạn, ngày **29** tháng **12** năm 2017

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp xã, phường, thị trấn quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hàng năm;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 251/TTr-STC ngày 15 tháng 12 năm 2017,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp xã, phường, thị trấn quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **15** tháng 01 năm 2018 và thay thế Quyết định số 413/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 3 năm 2011 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc ban hành quy định quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách huyện, xã theo niên độ ngân sách hằng năm trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban

nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3 (t/h);
- VP Chính phủ;
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh Ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu VT, NCKSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Ly Thái Hải**

## QUY ĐỊNH

**Trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp xã, phường, thị trấn quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 55 /2017/QĐ-UBND ngày 29 /12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

## CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

### **Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**

Quy định trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là ngân sách xã) quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

### **Điều 2: Đối tượng áp dụng**

Hội đồng nhân dân các xã, phường, thị trấn; UBND các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã); Sở Tài chính; phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện); Ban quản lý dự án xã; Kho bạc nhà nước huyện, thành phố (sau đây gọi tắt là Kho bạc nhà nước cấp huyện) thực hiện việc lập, gửi, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư hằng năm do ngân sách xã quản lý theo các nội dung tại quy định này.

### **Điều 3: Các nguồn vốn đầu tư do ngân sách xã quản lý**

1. Vốn đầu tư theo kế hoạch UBND cấp xã giao hàng năm.
2. Vốn đầu tư thuộc kế hoạch năm trước được UBND cấp xã quyết định chuyển sang năm sau tiếp tục thực hiện và thanh toán.
3. Vốn đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giao cho xã quản lý.
4. Vốn đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững huyện phân cấp cho xã quản lý.
5. Vốn đầu tư bổ sung ngoài kế hoạch của xã (nếu có)
6. Vốn đầu tư từ các nguồn tài trợ, viện trợ trực tiếp cho ngân sách xã.
7. Đối với vốn đầu tư được cơ quan có thẩm quyền cho phép ứng trước dự toán ngân sách năm sau thì không lập báo cáo quyết toán năm, nhưng lập báo cáo tổng hợp gửi Phòng Tài chính – kế hoạch cấp huyện theo dõi.

## CHƯƠNG II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### **Điều 4: Trình tự lập, gửi, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư ngân sách xã quản lý hằng năm**

1. Chủ đầu tư tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm của các dự án đầu tư thuộc nguồn ngân sách xã quản lý gửi phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện.

Trường hợp báo cáo quyết toán năm lập chưa đúng quy định, phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện yêu cầu chủ đầu tư giải trình hoặc cung cấp thông tin, số liệu cần thiết, điều chỉnh những sai sót, hoàn chỉnh lại báo cáo hoặc lập lại báo cáo theo quy định.

2. Kho bạc nhà nước cấp huyện tổng hợp báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư ngân sách xã quản lý mà Kho bạc kiểm soát thanh toán gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện, UBND cấp xã.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm gửi UBND cấp xã tổng hợp vào quyết toán ngân sách xã hằng năm để trình Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn.

4. Chậm nhất 05 ngày làm việc sau khi được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn quyết toán ngân sách xã, UBND cấp xã gửi báo cáo quyết toán cho UBND cấp huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện tổng hợp, báo cáo theo quy định.

### **Điều 5: Nội dung báo cáo quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách xã hằng năm**

1. Thời hạn chốt số liệu lập báo cáo quyết toán năm

Thời hạn chốt số liệu thanh toán để lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư ngân sách xã quản lý hàng năm là ngày 31 tháng 1 năm sau. Thời hạn thanh toán cụ thể như sau:

Kế hoạch vốn năm của dự án chỉ thanh toán cho khối lượng hoàn thành được nghiệm thu đến ngày 31 tháng 12 năm kế hoạch; thời hạn thanh toán khối lượng hoàn thành đến hết 31 tháng 01 năm sau (trong đó có thanh toán để thu hồi vốn đã tạm ứng).

Kế hoạch vốn năm của dự án chỉ được tạm ứng trong năm kế hoạch chậm nhất là đến ngày 31 tháng 12 năm kế hoạch (trừ trường hợp tạm ứng để thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thì được thực hiện đến hết ngày 31 tháng 1 năm sau).

Trường hợp dự án được phép kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm sau, thì số vốn thanh toán sau thời điểm 31 tháng 1 được quyết toán vào ngân sách năm sau.

2. Số liệu báo cáo quyết toán phải được phản ánh chi tiết theo từng nguồn vốn, từng dự án, trong đó chi tiết vốn trong nước và vốn nước ngoài (nếu có).

3. Vốn thanh toán được đưa vào quyết toán trong năm, bao gồm:

a) Vốn thanh toán cho khối lượng hoàn thành của các dự án đầu tư được giao vốn trong năm kế hoạch, kể cả thanh toán bằng hình thức ghi thu ghi chi hay thanh

toán bằng ngoại tệ từ ngày 01 tháng 01 năm kế hoạch đến hết thời hạn chỉnh lý quyết toán.

Trường hợp trong kế hoạch vốn đầu tư được giao có bố trí để thu hồi số vốn đã ứng trước kế hoạch của các dự án, thì số vốn quyết toán là tổng số vốn thanh toán khối lượng hoàn thành đến hết niên độ quyết toán, bao gồm cả phần khối lượng hoàn thành của kế hoạch ứng trước đã thanh toán trước đây chuyển sang.

b) Vốn thanh toán cho khối lượng hoàn thành của các dự án đầu tư bằng nguồn vốn thuộc kế hoạch năm trước được phép chuyển sang năm sau thực hiện và thanh toán, kể cả thanh toán bằng hình thức ghi thu ghi chi hay thanh toán bằng ngoại tệ từ ngày 01 tháng 02 năm kế hoạch đến hết thời hạn thanh toán theo quy định.

c) Số thanh toán cho khối lượng hoàn thành để hoàn trả các khoản tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi từ các năm trước chuyển sang năm kế hoạch từ ngày 01 tháng 02 năm kế hoạch đến hết thời hạn chỉnh lý quyết toán.

4. Đối với số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi không đưa vào quyết toán năm. Sau thời gian chỉnh lý quyết toán, số dư tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi còn lại được chuyển sang ngân sách năm sau để thu hồi tạm ứng, không phải xét chuyển.

#### 5. Phần thuyết minh:

a) Đối với chủ đầu tư: Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao trong năm; thuyết minh các tồn tại, vướng mắc, các yếu tố ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch, thanh toán, quyết toán vốn; đề xuất các biện pháp tháo gỡ có liên quan đến quản lý vốn đầu tư.

b) Đối với Kho bạc nhà nước cấp huyện: Báo cáo tổng quát đặc điểm, tình hình thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước giao trong năm do UBND cấp xã quản lý mà Kho bạc cấp huyện kiểm soát thanh toán. Đề xuất và kiến nghị tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc có liên quan đến công tác quyết toán vốn đầu tư, quản lý vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước hằng năm.

#### 6. Phần số liệu và biểu mẫu:

a) Chủ đầu tư thực hiện các biểu mẫu sau:

Biểu 01/CĐT, 02/CĐT, 03/CĐT ban hành kèm theo Quyết định này.

Kho bạc nhà nước cấp huyện phối hợp với UBND cấp xã rà soát, đối chiếu, đảm bảo khớp đúng số liệu giữa Kho bạc cấp huyện và kế toán xã. Kết quả đối chiếu là cơ sở để UBND cấp xã báo cáo quyết toán ngân sách xã.

b) Kho bạc nhà nước cấp huyện thực hiện các biểu mẫu sau:

Biểu 01/KBQT, 03/KBQT, 04/KBQT, 05/KBQT ban hành kèm theo Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính.

#### **Điều 6: Nội dung thẩm định báo cáo quyết toán năm**

Phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện thực hiện thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư ngân sách xã theo nội dung sau:

1. Kiểm tra, xác định sự phù hợp về tổng nguồn vốn, cơ cấu vốn trong báo cáo quyết toán của chủ đầu tư và báo cáo tổng hợp quyết toán của Kho bạc nhà nước cấp huyện.

2. Kiểm tra, xác định sự phù hợp về danh mục dự án giữa báo cáo quyết toán của chủ đầu tư và Kho bạc nhà nước cấp huyện.

3. Kiểm tra, so sánh kế hoạch vốn, số vốn thanh toán của từng dự án giữa báo cáo quyết toán của chủ đầu tư và của Kho bạc nhà nước cấp huyện.

4. Yêu cầu cơ quan có trách nhiệm xuất toán, thu hồi các khoản chi không đúng chế độ và yêu cầu nộp ngay các khoản phải nộp vào ngân sách nhà nước theo chế độ quy định.

5. Các nhận xét khác.

**Điều 7: Thời hạn gửi báo cáo, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm**

Thực hiện theo Quyết định số 54/2017 QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Quy định về thời hạn gửi và thẩm định báo cáo quyết toán đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp tỉnh, huyện, xã quản lý.

**Điều 8: Tổ chức thực hiện**

Các cơ quan đơn vị có trách nhiệm triển khai thực hiện theo đúng Quy định trên. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị có ý kiến gửi về Sở Tài chính xem xét, tham mưu cho UBND tỉnh giải quyết theo quy định.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lý Thái Hải**

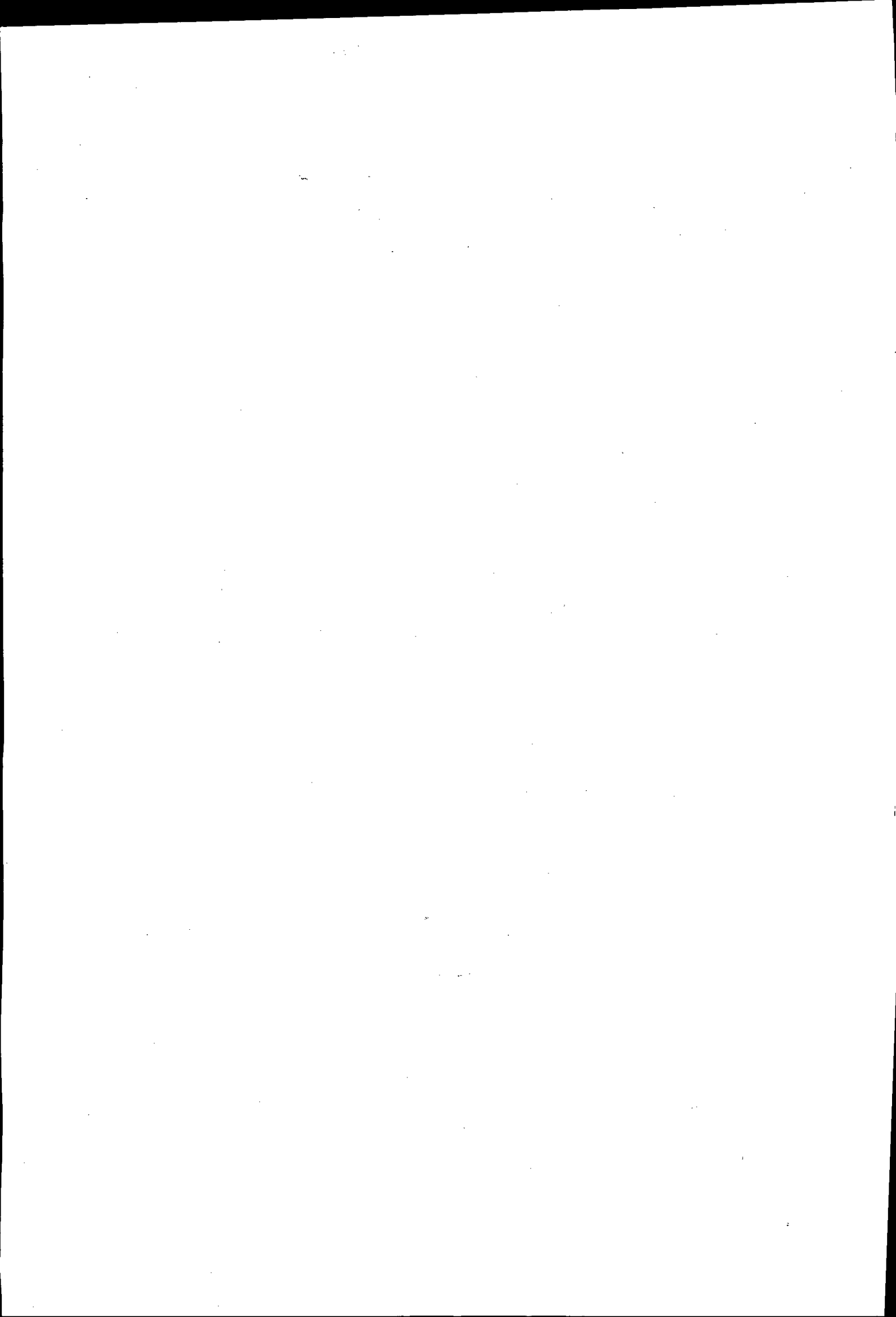
BÁO CÁO QUYẾT TOÁN CÁC NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ THUỘC NGÂN SÁCH XÃ QUẢN LÝ  
Niên độ ngân sách năm 20....

Số TT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Lũy kế vốn đã thanh toán từ K/C đến hết niên độ năm trước năm quyết toán	Tr. đối: vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi (1)	Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh từ giám trong năm 20....	Thanh toán KLHT trong năm của phần vốn tạm ứng chưa thu hồi theo chế độ ngân sách năm trước 20....	Kế hoạch và thanh toán vốn đầu tư các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và thanh toán sang năm 20....				Kế hoạch và thanh toán vốn đầu tư năm 20....				Tổng cộng vốn đã thanh toán KLHT quyết toán năm 20.... (2)	Lũy kế số vốn tạm ứng chưa thu hồi đến hết đã thanh toán từ K/C đến hết năm 20.... (4)					
									Kế hoạch vốn được kéo dài	Tổng số	Số vốn thanh toán KLHT	Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Kế hoạch vốn được phép kéo dài sang năm sau (nếu có)	Số vốn còn lại chưa thanh toán hủy bỏ (nếu có)	Kế hoạch vốn đầu tư năm 20..	Tổng số			Số vốn thanh toán KLHT	Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi	Kế hoạch vốn được phép kéo dài sang năm sau (nếu có)	Số vốn còn lại chưa thanh toán hủy bỏ (nếu có)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13	12	13	14	15=10-11-14	16	17=18+19	18	19	20	21=16-17-20	22=9+12+18	23=7-8-9+13+19	24=6+11+17
<b>TỔNG SỐ (A+B)</b>																							
<b>Vốn trong nước</b>																							
<b>Vốn nước ngoài</b>																							
<b>Các dự án có kế hoạch vốn trong năm</b>																							
<b>I xã giao kế hoạch</b>																							
<b>1 Ngân giao thông</b>																							
Dự án...																							
<b>2 Ngành thủy lợi</b>																							
Dự án...																							
<b>3 Ngành...</b>																							
Dự án...																							
<b>II Vốn CTMTQG:</b>																							
<b>1 Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới</b>																							
Dự án...																							
<b>2 Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững</b>																							
Dự án...																							
<b>Chương trình 135</b>																							
Dự án...																							

Đơn vị tính: đồng











UBND XÃ...

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ XỬ LÝ CÁC KIẾN NGHỊ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC, CƠ QUAN THANH TRA CỦA CÁC DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN ĐẦU TƯ NGÂN SÁCH XÃ QUẢN LÝ TRONG NĂM 20...

Biểu số: 03/CĐT

Đơn vị tính: đồng

STT	Chuyên đề, Dự án đầu tư	Tổng số vốn kiểm toán, thanh tra đề nghị xử lý				Tổng số vốn đã xử lý đã thực hiện của đơn vị				Số chưa thực hiện				Ghi chú
		Tổng cộng	Thu hồi nợ NSNN do chi sai chế độ	Giảm trừ thanh toán	Xử lý khác	Tổng cộng	Thu hồi nợ NSNN do chi sai chế độ	Giảm trừ thanh toán	Xử lý khác	Tổng cộng	Thu hồi nợ NSNN do chi sai chế độ	Giảm trừ thanh toán	Xử lý khác	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
<b>TỔNG SỐ</b>														
<b>A KẾT QUẢ XỬ LÝ CỦA KTNN:</b>														
I	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực do UBND xã giao KH trong năm													
	Dự án...													
II	Vốn Chương trình MTQG													
	Dự án...													
III	Vốn khác													
	Dự án													
B	KẾT QUẢ XỬ LÝ CỦA CƠ QUAN THANH TRA:													
I	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực do UBND xã giao KH trong năm													
	Dự án...													
II	Vốn Chương trình MTQG													
	Dự án...													
III	Vốn khác													
	Dự án													

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

..... ngày tháng năm 20.....

TM.UBND XÃ...

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

